



Mã đề 601

Môn: TOÁN 6

(Đề kiểm tra gồm 3 trang)

Tiết theo KHDH: số học: tiết 96; hình học: tiết 44

Thời gian làm bài: 90 phút

**I/ Trắc nghiệm (3 điểm):**

**Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:**

**Câu 1:** Số lượng giày bán được trong tháng của một cửa hàng được ghi lại như sau:

Cỡ giày	35	36	37	38	39	40
Số giày bán được	80	90	120	70	50	30

Cỡ giày cửa hàng bán được nhiều nhất là:

- A. 120                      B. 37                      C. 36                      D. 90

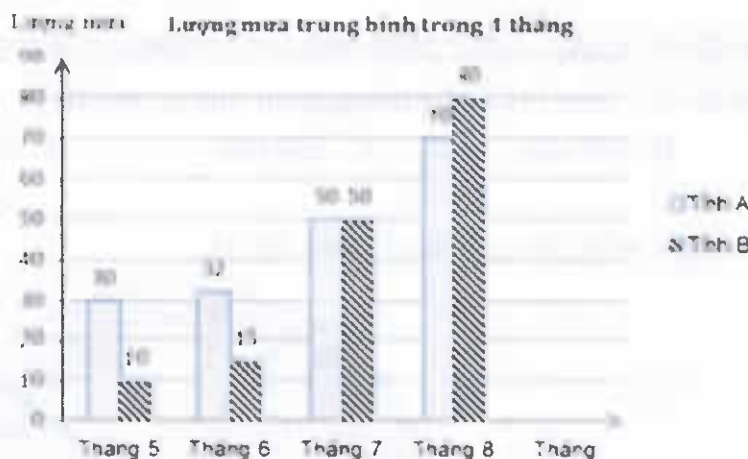
**Câu 2:** Một cửa hàng thống kê số lượng sách giáo khoa bán được trong ngày thông qua biểu đồ tranh dưới đây:

Toán	
Ngữ Văn	
Tin Học	
Lịch sử và Địa lí	
Khoa học tự nhiên	
: 5 quyển sách	

Số quyển sách Toán cửa hàng bán được là:

- A. 20 quyển              B. 25 quyển              C. 30 quyển              D. 35 quyển

**Câu 3:** Lượng mưa trung bình ở hai tỉnh A và B từ tháng 5 đến tháng 8 được cho bởi biểu đồ sau:



Tháng nào tỉnh B có lượng mưa thấp nhất?

- A. Tháng 5              B. Tháng 6              C. Tháng 7              D. Tháng 8

**Câu 4:** Gieo một con xúc xắc 11 lần liên tiếp. Có 4 lần xuất hiện mặt 3 chấm. Xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt 3 chấm bằng:

- A.  $\frac{11}{4}$       B.  $\frac{4}{11}$       C.  $\frac{3}{11}$       D.  $\frac{3}{4}$

**Câu 5:** Tung một đồng xu 30 lần liên tiếp. Có 13 lần xuất hiện mặt ngửa. Xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt sấp bằng:

- A.  $\frac{17}{30}$       B.  $\frac{13}{30}$       C.  $\frac{30}{17}$       D.  $\frac{30}{13}$

**Câu 6:** Phân số nào dưới đây bằng với phân số  $\frac{-3}{5}$  ?

- A.  $\frac{3}{5}$       B.  $\frac{-6}{10}$       C.  $\frac{6}{10}$       D.  $\frac{-6}{15}$

**Câu 7:** Cho 12 điểm trong đó không có ba điểm nào thẳng hàng. Vẽ đường thẳng đi qua các cặp điểm. Hỏi vẽ được bao nhiêu đường thẳng?

- A. 46      B. 56      C. 66      D. 76

**Câu 8:** Phân số  $-\frac{2601}{100}$  được viết dưới dạng số thập phân là:

- A. -0,2601      B. -2,601      C. -26,01      D. -260,1

**Câu 9:** Kết quả của phép tính:  $57,47 + 25,28$  là:

- A. -82,75      B. 82,75      C. 72,75      D. -72,75

**Câu 10:** Kết quả của phép tính:  $(-6,12) \cdot 1,4$  là:

- A. 85,68      B. 8,568      C. -8,568      D. -85,68

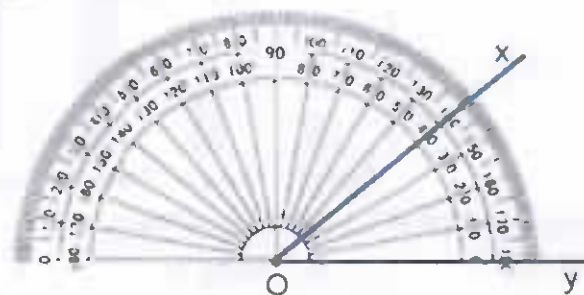
**Câu 11:** Cho các điểm  $A_1, A_2, \dots, A_{100}$  phân biệt cùng thuộc một đường thẳng.

Có bao nhiêu cặp tia đối nhau? (Các tia trùng nhau tính là một tia)

- A. 400 cặp      B. 300 cặp      C. 200 cặp      D. 100 cặp

**Câu 12:** Số đo của góc  $xOy$  trong hình vẽ dưới đây là:

- A.  $40^\circ$   
B.  $140^\circ$   
C.  $30^\circ$   
D.  $150^\circ$



**II/ Tự luận (7 điểm):****Bài 1 (2 điểm):****1. Thực hiện phép tính:**

a)  $\frac{-3}{13} + \frac{2}{-13}$

b)  $(-3,27) \cdot 1,5$

**2. Tính bằng cách hợp lý:**

a)  $\frac{5}{8} \cdot \frac{-2}{11} + \frac{5}{8} \cdot \frac{-9}{11}$

b)  $76,45 + (-4,8) + 23,55 + (-5,2)$

**Bài 2 (1,5 điểm):****1. Tìm x thỏa mãn:**

a)  $\frac{13}{21}x - \frac{1}{12} = \frac{5}{18}$

b)  $\frac{-8}{19} < \frac{x}{19} < \frac{-6}{19}$  với  $x \in \mathbb{Z}$

**2. Sắp xếp các số sau theo thứ tự tăng dần:**

- 3,81      - 2,15      4,125      1,54      4,12

**Bài 3 (1 điểm):** Trong đợt phát động “Góp một cuốn sách nhỏ, đọc ngàn cuốn sách hay”, ba khối của một trường THPT đã đóng góp sách vào thư viện nhà trường như sau: Khối 10, 11 đóng góp được lần lượt là  $\frac{2}{5}$  và  $\frac{4}{15}$  số sách trong đợt, khối 12

đóng góp số sách còn lại trong đợt.

- Cả khối 10 và khối 11 đóng góp được bao nhiêu phần số sách trong đợt?
- Khối 12 đóng góp được bao nhiêu phần số sách trong đợt?

**Bài 4 (2 điểm):** Trên tia Ox, lấy 2 điểm A và B sao cho OA = 5cm, OB = 8cm.

- Tính độ dài đoạn thẳng AB.
- Kẻ tên 1 cặp tia đối nhau gốc A, 1 cặp tia trùng nhau gốc A.
- Vẽ tia At sao cho góc xAt bằng  $60^\circ$ . Kẻ tên các góc đỉnh A có trên hình.
- Mỗi góc đỉnh A kẻ trên là loại góc nhọn, góc vuông, góc tù hay góc bẹt?  
(Dùng thước đo góc để kiểm tra)

**Bài 5 (0,5 điểm):** Chứng minh rằng:

$$\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{100^2} < 1$$

Mã đề 602  
(Đề kiểm tra gồm 3 trang)

Môn: TOÁN 6  
Tiết theo KHDH: số học: tiết 96; hình học: tiết 44  
Thời gian làm bài: 90 phút

I/ Trắc nghiệm (3 điểm):

Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng :







Câu 1: Số lượng giày bán được trong tháng của một cửa hàng được ghi lại như sau:

Cỡ giày	35	36	37	38	39	40
Số giày bán được	80	90	120	70	50	30

Cỡ giày cửa hàng bán được ít nhất là:

- A. 40                      B. 30                      C. 59                      D. 50

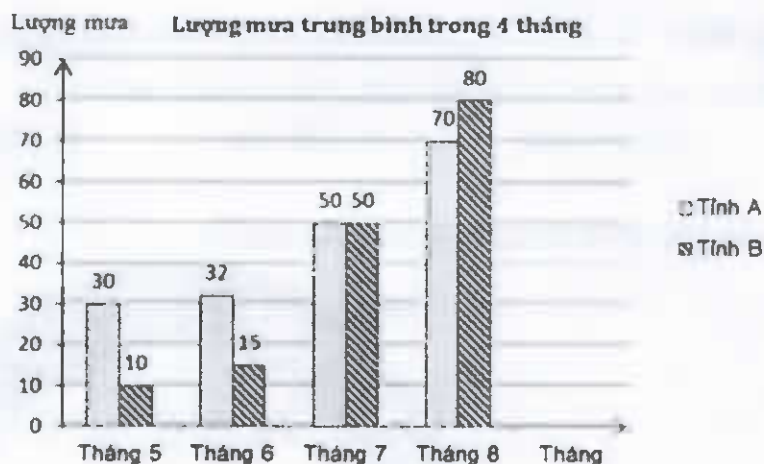
Câu 2: Một cửa hàng thống kê số lượng sách giáo khoa bán được trong ngày thông qua biểu đồ tranh dưới đây:

Toán	
Ngữ Văn	
Tin Học	
Lịch sử và Địa lí	
Khoa học tự nhiên	
 : 5 quyển sách	

Số quyển sách Ngữ Văn cửa hàng bán được là:

- A. 10 quyển              B. 20 quyển              C. 30 quyển              D. 40 quyển

Câu 3: Lượng mưa trung bình ở hai tỉnh A và B từ tháng 5 đến tháng 8 được cho bởi biểu đồ sau:



Tháng nào tỉnh B có lượng mưa cao nhất?

- A. Tháng 5              B. Tháng 6              C. Tháng 7              D. Tháng 8

**Câu 4:** Gieo một con xúc xắc 23 lần liên tiếp. Có 4 lần xuất hiện mặt 3 chấm. Xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt 3 chấm bằng:

- A.  $\frac{4}{23}$                       B.  $\frac{23}{4}$                       C.  $\frac{3}{23}$                       D.  $\frac{3}{4}$

**Câu 5:** Tung một đồng xu 29 lần liên tiếp. Có 15 lần xuất hiện mặt ngửa. Xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt sấp bằng:

- A.  $\frac{15}{29}$                       B.  $\frac{29}{15}$                       C.  $\frac{14}{29}$                       D.  $\frac{29}{14}$

**Câu 6:** Phân số nào dưới đây bằng với phân số  $\frac{-3}{4}$  ?

- A.  $\frac{9}{12}$                       B.  $\frac{-9}{-12}$                       C.  $\frac{-6}{8}$                       D.  $\frac{-15}{16}$

**Câu 7:** Cho 11 điểm trong đó không có ba điểm nào thẳng hàng. Vẽ đường thẳng đi qua các cặp điểm. Hỏi vẽ được bao nhiêu đường thẳng?

- A. 85                      B. 75                      C. 65                      D. 55

**Câu 8:** Phân số  $-\frac{7593}{1000}$  được viết dưới dạng số thập phân là:

- A. - 0,7593                      B. - 7,593                      C. - 75,93                      D. - 759, 3

**Câu 9:** Kết quả của phép tính:  $65,38 + 32,47$  là:

- A. 97,85                      B. - 97,85                      C. 98,95                      D. - 98,85

**Câu 10:** Kết quả của phép tính:  $(-6,35) \cdot 1,5$  là:

- A. 9,525                      B. -9,525                      C. 95,25                      D. - 95,25

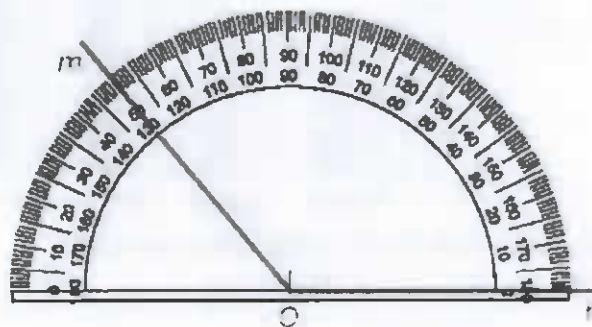
**Câu 11:** Cho các điểm  $A_1, A_2, \dots, A_{200}$  phân biệt cùng thuộc một đường thẳng.

Có bao nhiêu cặp tia đối nhau? (Các tia trùng nhau tính là một tia)

- A. 400 cặp                      B. 300 cặp                      C. 200 cặp                      D. 100 cặp

**Câu 12:** Số đo của góc mOn trong hình vẽ dưới đây là:

- A.  $40^\circ$   
B.  $140^\circ$   
C.  $50^\circ$   
D.  $130^\circ$





**II/ Tự luận (7 điểm):**

**Bài 1 (2 điểm):**

**1. Thực hiện phép tính:**

a)  $\frac{-5}{17} + \frac{3}{-17}$

b)  $(-3,46) \cdot 1,5$

**2. Tính bằng cách hợp lý:**

a)  $\frac{3}{8} \cdot \frac{-11}{15} + \frac{3}{8} \cdot \frac{-4}{15}$

b)  $46,82 + (-2,5) + 53,18 + (-7,5)$

**Bài 2 (1,5 điểm):**

**1. Tìm x thoả mãn:**

a)  $\frac{7}{8}x + \frac{3}{10} = \frac{8}{15}$

b)  $\frac{-10}{17} < \frac{x}{17} < \frac{-8}{17}$  với  $x \in \mathbb{Z}$

**2. Sắp xếp các số sau theo thứ tự tăng dần:**

- 6,64      - 5,47      2,584      1,92      2,58

**Bài 3 (1 điểm):** Ba ô tô cùng vận chuyển long nhãn từ một kho ở Hưng Yên lên Hà

Nội. Ô tô thứ nhất và ô tô thứ hai chuyển được lần lượt là  $\frac{2}{9}$  và  $\frac{11}{18}$  số long nhãn

trong kho, ô tô thứ ba vận chuyển số long nhãn còn lại.

- a) Cả ô tô thứ nhất và ô tô thứ hai vận chuyển được bao nhiêu phần số long nhãn trong kho ?
- b) Ô tô thứ ba vận chuyển được bao nhiêu phần số long nhãn trong kho ?

**Bài 4 (2 điểm):** Trên tia Ox, lấy 2 điểm M và N sao cho  $OM = 4\text{cm}$ ,  $ON = 7\text{cm}$ .

- a) Tính độ dài đoạn thẳng MN.
- b) Kẻ tên 1 cặp tia đối nhau gốc M, 1 cặp tia trùng nhau gốc M.
- c) Vẽ tia Mt sao cho góc xMt bằng  $60^\circ$ . Kể tên các góc đỉnh M có trên hình.
- d) Mỗi góc đỉnh M kể trên là loại góc nhọn, góc vuông, góc tù hay góc bẹt ?  
(Dùng thước đo góc để kiểm tra)

**Bài 5 (0,5 điểm)::** Chứng minh rằng:

$$\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{90^2} < 1$$